

BẢN THÔNG TIN HƯỚNG DẪN VỀ VẮC-XIN

Vắc-xin Cúm (Flu) (Sống, Dạng Xịt Mũi): Những Điều Cần Biết

Many vaccine information statements are available in Vietnamese and other languages. See www.immunize.org/vis

Nhiều Bản Thông Tin Hướng Dẫn Về Vắc-xin có sẵn bằng tiếng Việt và các ngôn ngữ khác. Hãy xem ở www.immunize.org/vis

1. Tại sao lại cần chủng ngừa?

Vắc-xin cúm có thể phòng ngừa **bệnh cúm**.

Cúm là một bệnh truyền nhiễm lây lan khắp Hoa Kỳ, thường từ tháng 10 đến tháng 5 hàng năm. Ai cũng có thể nhiễm cúm, nhưng bệnh cúm nguy hiểm hơn đối với một số người. Trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, người từ 65 tuổi trở lên, người mang thai và những người có một số bệnh trạng nhất định hoặc hệ miễn dịch suy yếu có nguy cơ gặp biến chứng do cúm cao hơn.

Viêm phổi, viêm phế quản, viêm xoang và viêm tai là các ví dụ về biến chứng liên quan đến cúm. Nếu quý vị có bệnh nền, ví dụ như bệnh tim, ung thư hoặc đái tháo đường, cúm có thể trở nên nặng hơn.

Cúm có thể gây sốt và ớn lạnh, đau họng, đau nhức cơ, mệt mỏi, ho, đau đầu và chảy nước mũi hoặc nghẹt mũi. Một số người có thể bị ói hoặc tiêu chảy, mặc dù điều này thường phổ biến ở trẻ em hơn người lớn.

Mỗi năm trung bình có cả ngàn người tại Hoa Kỳ chết vì **bệnh cúm**, và số người phải nhập viện còn cao hơn thế. Vắc-xin cúm ngăn ngừa hàng triệu ca bệnh và lần khám bác sĩ liên quan đến cúm mỗi năm.

2. Vắc-xin cúm sống giảm độc lực

CDC khuyến cáo tất cả mọi người từ 6 tháng tuổi trở lên cần được chích vắc-xin vào mỗi mùa cúm. **Trẻ từ 6 tháng đến 8 tuổi** có thể cần chích 2 mũi trong một mùa cúm. **Tất cả những người khác** chỉ cần chích một mũi cho mỗi mùa cúm.

Vắc-xin cúm sống, giảm độc lực (gọi là LAIV) là một vắc-xin dạng xịt qua mũi có thể được dùng ở những người không mang thai từ **2 đến 49 tuổi**.

Sẽ mất khoảng 2 tuần sau khi chích vắc-xin để cơ thể hình thành cơ chế bảo vệ.

Có rất nhiều chủng vi-rút cúm và chúng luôn luôn biến đổi. Mỗi năm có một loại vắc-xin cúm mới được tạo ra để bảo vệ chống lại các chủng vi-rút có khả năng

cao sẽ gây bệnh trong mùa cúm sắp đến. Ngay cả khi vắc-xin không đúng hoàn toàn với chủng loại vi-rút gây bệnh, nó vẫn cung cấp một mức độ bảo vệ nhất định.

Vắc-xin cúm **không** gây bệnh cúm.

Có thể chích vắc-xin cúm đồng thời với các vắc-xin khác.

3. Trao đổi với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị

Hãy cho nhà cung cấp vắc-xin biết nếu người được chích vắc-xin:

- **Dưới 2 tuổi hoặc trên 49 tuổi**
- **Đang mang thai.** Không nên dùng vắc-xin cúm sống, giảm độc lực cho người mang thai
- **Đã từng bị phản ứng dị ứng sau khi chích một mũi vắc-xin cúm trước đây, hoặc bị dị ứng nặng, đe dọa đến tính mạng**
- **Là trẻ em hoặc thanh thiếu niên từ 2 đến 17 tuổi và đang dùng aspirin hoặc các chế phẩm có chứa aspirin**
- **Có hệ miễn dịch bị kém**
- **Là trẻ em từ 2 đến 4 tuổi bị hen suyễn hoặc có bệnh sử bị thở khò khè trong vòng 12 tháng qua**
- **5 tuổi trở lên và bị hen suyễn**
- **Đã dùng thuốc kháng vi rút cúm trong 3 tuần qua**
- **Chăm sóc cho những người có hệ miễn dịch suy giảm nặng cần ở trong môi trường được bảo vệ**
- **Mắc các bệnh nền khác** có thể khiến họ có nguy cơ gặp phải biến chứng cúm nghiêm trọng cao hơn (ví dụ như **bệnh phổi, bệnh tim, bệnh thận như tiểu đường, rối loạn thận hoặc gan, rối loạn thần kinh hoặc thần kinh cơ hoặc rối loạn chuyển hóa**)
- **Không còn một lá lách hoặc một lá lách không hoạt động**
- **Đã cấy ốc tai điện tử**



**U.S. Department of
Health and Human Services**
Centers for Disease
Control and Prevention

- Bị **dị  ch  n  t y r  r ** (r  r  ch t l ng bao quanh  n    n m  , h ng, tai ho c m t s  v  tr  kh c trong   u)
-    t ng bị **H i Ch ng Guillain-Barr ** trong v ng 6 tu n sau li u v c-xin c m tr c   .

Trong m t s  tr ng h p, nh  cung c p d ch v  ch m s c s c kh e c a qu y v  c  th  qu t   nh ho n vi c ch ch v c-xin c m   n m t l n th m kh m kh c.

  i v i m t s  ng i, m t lo i v c-xin c m kh c (v c-xin c m b t ho t ho c t i t  h p) c  th  ph  h p h n v c-xin c m s ng, gi m   c l c.

Nh ng ng i bị b nh nh  nh  c m l nh c  th  ch ch v c-xin    c. Nh ng ng i bị b nh v a ho c n ng th ng th ng c n   i cho t i khi b nh ph c tr c khi    c d ng v c-xin c m.

Nh  cung c p d ch v  ch m s c s c kh e c  th  cung c p cho qu y v  th m th ng tin.

4. Nguy  c ph n  ng v i v c-xin

- S  m   ho c ngh t m  , th  kh  kh  v  nh c   u c  th  x y ra sau khi ch ch v c-xin LAIV.
- N n   i,   u c , s t,   u h ng v  ho l  c c t c   ng ph  c  th  x y ra kh c.

N u nh ng v n    n y x y ra, ch ng th ng xu t hi n s m sau khi d ng v c-xin v  th ng nh  c ng nh  nhanh h t.

Gi ng nh  b t k y lo i thu c n o, c  m t nguy  c r t nh  l  v c-xin c  th  g y ra ph n  ng   ng n ng, c c th ng t n nghi m tr ng kh c ho c t  vong.

5. N u x y ra v n    nghi m tr ng th  sao?

Ph n  ng   ng c  th  x y ra sau khi ng i ch ch v c-xin r i kh i ph ng kh m. N u qu y v  th y c c   u hi u c a ph n  ng   ng n ng (ph t ban, s ng m t v  h ng, kh  th , tim   p nhanh, ch ng m t ho c suy y u), h y g i **9-1-1** v    a b nh nh n   n b nh vi n g n nh t.

N u c  c c   u hi u kh c khi n qu y v  lo ng i, h y g i cho nh  cung c p d ch v  ch m s c s c kh e c a m nh.

Ph n  ng b t l i c n   c b o c o cho H  th ng B o c o Bi n c  B t l i c a V c-xin (Vaccine Adverse Event Reporting System, VAERS). Nh  cung c p d ch v  ch m s c s c kh e th ng s  li u h  s  b o c o n y ho c qu y v  c  th  t  li u. Vui l ng truy c p trang web c a VAERS t i   a ch  www.vaers.hhs.gov ho c g i   n s    i n tho i **1-800-822-7967**. *VAERS ch    nh cho m c   ch b o c o c c ph n  ng, v  nh n vi n VAERS kh ng t  v n v  s c kh e.*

6. Ch ng Tr nh   n B  Th ng T n Do V c-Xin G y Ra Tr n To n Qu c

Ch ng tr nh   n b  th ng t n do V c-xin To n Qu c (National Vaccine Injury Compensation Program, VICP) l  m t ch ng tr nh c a li n bang    c thi t l p nh m b i ho n cho nh ng ng i c  th  bị th ng t n do m t s  lo i v c-xin nh t   nh g y ra. C c khi u n i v  th ng t n ho c t  vong do ch ng ng a c  th i h n n p   n gi i h n, c  th  ng n nh t l  2 n m. Vui l ng truy c p trang web c a VICP t i   a ch  www.hrsa.gov/vaccinecompensation ho c g i   i n tho i   n s  **1-800-338-2382**    t m hi u v  ch ng tr nh v  c ch n p   n y u c u.

7. T i c  th  t m hi u th m b ng c ch n o?

- H y h i nh  cung c p d ch v  ch m s c s c kh e c a qu y v .
- G i cho s  y t  t i   a ph ng ho c ti u bang c a qu y v .
- Vui l ng truy c p trang web c a C c Qu n l  Th c ph m v  D  c ph m (Food and Drug Administration, FDA)    nh n t r h ng   n s  d ng g i v c-xin v  c c th ng tin b  sung t i   a ch  www.fda.gov/vaccines-blood-biologics/vaccines.
- Li n h  v i Tr ng t m Ki m s t v  Ph ng ng a D ch b nh (Centers for Disease Control and Prevention, CDC):
 - G i **1-800-232-4636 (1-800-CDC-INFO)** ho c
 - Truy c p trang web c a CDC t i   a ch  www.cdc.gov/flu.

Vietnamese translation provided by the Immunization Action Coalition

